

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2023/DS-ST
Ngày: 21/8/2023
V/v tranh chấp về dân sự hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huế.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thơ.
Ông Lê Quang Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Phan Minh Trí - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 277/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023, về việc “Tranh chấp về dân sự hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 212/2023/QĐST-DS, ngày 14 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Hứa Cẩm Ch, sinh năm 1961.

HKTT: Tổ 3, khóm 3, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Tổ 03, ấp 03, xã Mỹ Tr, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bùi Thị Ng, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số nhà 3, đường Trịnh Thị C, tổ 10, ấp 02, xã Mỹ Tr, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Bà Hứa Cẩm Ch là nguyên đơn và bà Bùi Thị Ng là bị đơn đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hứa Cẩm Ch trình bày:

Bà Ch có tham gia các dây hụi do bà Bùi Thị Ng làm chủ hụi, gồm các dây hụi sau:

- Dây hụi thứ nhất: Hụi nửa tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 10-25AL, khai lần đầu tiên ngày 21/5/2021 (10/4/2021AL), gồm 60 phần. Bà Ch có tham gia 06 phần, nửa tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 35, ngày

31/01/2023 (10/01/2023AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 25 lần nữa sẽ mãn hụi. Tổng số tiền hụi bà Ch đóng tiền gốc là 132.600.000 đồng và tiền lãi là 77.400.000 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi là 210.000.000 đồng, hiện nay bà Ng còn nợ của bà Ch số tiền 210.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ hai: Hụi tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 20AL, sổ xanh, khai lần đầu tiên ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL), gồm 32 phần. Bà Ch có tham gia 04 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 18, ngày 11/01/2023 (20/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 14 lần nữa sẽ mãn hụi, bà Ch đã hốt 01 phần. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 36.450.000 đồng và tiền lãi là 17.550.000 đồng. Tổng gốc và lãi là 54.000.000 đồng, hiện nay bà Ng còn nợ của bà Ch số tiền 54.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ ba: Hụi tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 20AL, sổ vàng, khai lần đầu tiên ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL), gồm 32 phần. Bà Ch có tham gia 04 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 18, ngày 11/01/2023 (20/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 14 lần nữa sẽ mãn hụi, bà Ch đã hốt 01 phần. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 35.190.000 đồng và tiền lãi là 18.810.000 đồng. Tổng gốc và lãi là 54.000.000 đồng. Hiện nay, bà Ng còn nợ của bà Ch số tiền 54.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ tư: Hụi tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 30AL, khai lần đầu tiên ngày 10/6/2021 (30/4/2021AL), gồm 38 phần. Bà Ch có tham gia 02 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 18, ngày 21/01/2023 (30/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 20 lần nữa sẽ mãn hụi. Bà Ch đã hốt 01 phần. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 11.250.000 đồng và tiền lãi là 6.750.000 đồng. Tổng gốc và lãi 18.000.000 đồng. Hiện nay, bà Ng còn nợ của bà Châu số tiền 18.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ năm: Hụi tháng đóng 2.000.000 đồng, ngày 30AL, dây 2, sổ xanh, khai lần đầu tiên ngày 31/01/2022 (30/12/2021AL), gồm 24 phần. Bà Ch có tham gia 01 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 13, ngày 21/01/2023 (30/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 11 lần nữa sẽ mãn hụi. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 19.970.000 đồng và tiền lãi là 6.030.000 đồng. Hiện nay, bà Ng còn nợ của bà Ch số tiền 26.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ sáu: Hụi tháng đóng 2.000.000 đồng, ngày 30AL, dây 1, sổ vàng, khai lần đầu tiên ngày 31/01/2022 (30/12/2021AL), gồm 24 phần. Bà Ch có tham gia 01 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 13, ngày 21/01/2023 (30/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 11 lần nữa sẽ mãn hụi. Bà Ch đã hốt dây hụi này.

- Dây hụi thứ bảy: Hụi tháng đóng 5.000.000 đồng, ngày 15AL, khai lần đầu tiên ngày 13/6/2022 (15/5/2022AL), gồm 24 phần. Bà Ch có tham gia 03 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 8, ngày 06/01/2023 (15/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 16 lần nữa sẽ mãn hụi. Tổng số tiền gốc

bà Ch đóng là 81.600.000 đồng và tiền lãi là 38.400.000 đồng. Hiện nay, bà Ng còn nợ của bà Ch số tiền 120.000.000 đồng.

- Dây hội thứ tám: Hội tuần đóng 500.000 đồng, thứ năm hàng tuần, khai lần đầu tiên ngày 24/3/2022 (22/02/2022AL), gồm 57 phần. Bà Ch có tham gia 10 phần, mỗi tuần góp vốn theo số tiền hội viên bỏ hội, việc góp vốn có sổ hội nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hội đã khai đến lần thứ 45, ngày 26/01/2023 (05/01/2023AL) thì bà Ng ngưng hội, còn 12 lần nữa sẽ mãn hội. Bà Ch đã hót 8 phần, tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 35.080.000 đồng và tiền lãi là 9.920.000 đồng. Hiện nay, bà Ng còn nợ của bà Ch số tiền 45.000.000 đồng.

- Dây hội thứ chín: Hội tuần đóng 1.000.000 đồng, chủ nhật hàng tuần, khai lần đầu tiên ngày 21/8/2022 (24/7/2022AL), gồm 32 phần. Bà Ch có tham gia 08 phần, mỗi tuần góp vốn theo số tiền hội viên bỏ hội, việc góp vốn có sổ hội nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hội đã khai đến lần thứ 24, ngày 29/01/2023 (08/01/2023 AL) thì bà Ng ngưng hội, còn 8 lần nữa sẽ mãn hội. Bà Ch đã hót 4 phần, tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 77.360.000 đồng và tiền lãi là 18.640.000 đồng. Hiện nay, bà Ng còn nợ của bà Ch số tiền 96.000.000 đồng.

Tổng số tiền gốc là 429.500.000 đồng và tiền lãi là 193.500.000 đồng. Tổng gốc và lãi là 623.000.000 đồng.

Tại phiên toà, bà Ch thừa nhận đối các dây hội bà Ch đã hót của bà Ng, bà Ch chưa đóng cho bà Ng tổng số tiền là 190.000.000 đồng của các dây hội cụ thể: Hội tháng 1.000.000 đồng 20AL, sổ xanh, khai ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL); Hội tháng 1.000.000 đồng 20AL, sổ vàng, khai ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL); Hội tháng 1.000.000 đồng 30AL, khai ngày 10/6/2021 (30/4/2021AL); Hội tháng 2.000.000 đồng 30AL, sổ vàng, dây 1, khai ngày 31/01/2022 (30/12/2021AL); Hội tuần 500.000 đồng, khai ngày 24/3/2022 (22/02/2022AL); Hội tuần 1.000.000 đồng, khai ngày 21/8/2022 (24/7/2022AL).

Bà Ch không đồng ý trừ số tiền 190.000.000 đồng vào số tiền gốc 429.500.000 đồng mà bà Ch phải đóng cho bà Ng.

Nay bà Ch yêu cầu bà Ng trả số tiền gốc là 429.500.000 đồng còn đối với số tiền lãi là 193.500.000 đồng bà Ch không yêu cầu nên bà Ch rút lại đối với yêu cầu này.

- Tại phiên hoà giải và tại phiên toà, bị đơn Bùi Thị Ng trình bày:

Bà Ch có tham gia các dây hội do bà Bùi Thị Ng làm chủ hội, gồm các dây hội sau:

- Dây hội thứ nhất: Hội nửa tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 10-25AL, khai lần đầu tiên ngày 21/5/2021 (10/4/2021AL), gồm 60 phần. Bà Ch có tham gia 06 phần, nửa tháng góp vốn theo số tiền hội viên bỏ hội, việc góp vốn có sổ hội nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hội đã khai đến lần thứ 35, ngày 31/01/2023 (10/01/2023AL) thì bà Ng ngưng hội, còn 25 lần nữa sẽ mãn hội. Tổng số tiền hội bà Ch đóng tiền gốc là 132.600.000 đồng và tiền lãi là 77.400.000 đồng. Tổng số tiền gốc và lãi là 210.000.000 đồng.

- Dây hội thứ hai: Hội tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 20AL, sổ xanh, khai lần đầu tiên ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL), gồm 32 phần. Bà Ch có tham gia 04 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hội viên bỏ hội, việc góp vốn có sổ hội nhưng

không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 18, ngày 11/01/2023 (20/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 14 lần nữa sẽ mãn hụi, bà Ch đã hốt 01 phần. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 36.450.000 đồng và tiền lãi là 17.550.000 đồng.

- Dây hụi thứ ba: Hụi tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 20AL, sổ vàng, khai lần đầu tiên ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL), gồm 32 phần. Bà Ch có tham gia 04 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 18, ngày 11/01/2023 (20/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 14 lần nữa sẽ mãn hụi, bà Ch đã hốt 01 phần. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 35.190.000 đồng và tiền lãi là 18.810.000 đồng.

- Dây hụi thứ tư: Hụi tháng đóng 1.000.000 đồng, ngày 30AL, khai lần đầu tiên ngày 10/6/2021 (30/4/2021AL), gồm 38 phần. Bà Ch có tham gia 02 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 18, ngày 21/01/2023 (30/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 20 lần nữa sẽ mãn hụi. Bà Ch đã hốt 1 dây hụi. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 11.250.000 đồng và tiền lãi là 6.750.000 đồng. Tổng gốc và lãi 18.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ năm: Hụi tháng đóng 2.000.000 đồng, ngày 30AL, dây 2, sổ xanh, khai lần đầu tiên ngày 31/01/2022 (30/12/2021AL), gồm 24 phần. Bà Ch có tham gia 01 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 13, ngày 21/01/2023 (30/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 11 lần nữa sẽ mãn hụi. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 19.970.000 đồng và tiền lãi là 6.030.000 đồng.

- Dây hụi thứ sáu: Hụi tháng đóng 2.000.000 đồng, ngày 30AL, dây 1, sổ vàng, khai lần đầu tiên ngày 31/01/2022 (30/12/2021AL), gồm 24 phần. Bà Ch có tham gia 01 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 13, ngày 21/01/2023 (30/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 11 lần nữa sẽ mãn hụi. Bà Ch đã hốt dây hụi này.

- Dây hụi thứ bảy: Hụi tháng đóng 5.000.000 đồng, ngày 15AL, khai lần đầu tiên ngày 13/6/2022 (15/5/2022AL), gồm 24 phần. Bà Ch có tham gia 03 phần, mỗi tháng góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 8, ngày 06/01/2023 (15/12/2022AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 16 lần nữa sẽ mãn hụi. Tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 81.600.000 đồng và tiền lãi là 38.400.000 đồng.

- Dây hụi thứ tám: Hụi tuần đóng 500.000 đồng, thứ năm hàng tuần, khai lần đầu tiên ngày 24/3/2022 (22/02/2022AL), gồm 57 phần. Bà Ch có tham gia 10 phần, mỗi tuần góp vốn theo số tiền hụi viên bỏ hụi, việc góp vốn có sổ hụi nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hụi đã khai đến lần thứ 45, ngày 26/01/2023 (05/01/2023AL) thì bà Ng ngưng hụi, còn 12 lần nữa sẽ mãn hụi. Bà Ch đã hốt 8 phần, tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 35.080.000 đồng và tiền lãi là 9.920.000 đồng.

- Dây hụi thứ chín: Hụi tuần đóng 1.000.000 đồng, chủ nhật hàng tuần, khai lần đầu tiên ngày 21/8/2022 (24/7/2022AL), gồm 32 phần. Bà Ch có tham gia 08

phần, mỗi tuần góp vốn theo số tiền hội viên bỏ hội, việc góp vốn có sổ hội nhưng không có biên nhận giao nhận tiền. Dây hội đã khai đến lần thứ 24, ngày 29/01/2023 (08/01/2023 AL) thì bà Ng ngưng hội, còn 8 lần nữa sẽ mãn hội. Bà Ch đã hốt 4 phần, tổng số tiền gốc bà Ch đóng là 77.360.000 đồng và tiền lãi là 18.640.000 đồng.

Bà Ng thống nhất số tiền gốc bà Ch đã đóng là 429.500.000 đồng và tiền lãi số tiền là 193.500.000 đồng.

Nay bà Ng không đồng ý trả số tiền gốc 429.500.000 đồng cho bà Ch bởi vì bà Ch chưa trừ số tiền 190.000.000 đồng mà bà Ch phải đóng lại cho bà Ng. Trường hợp, tại phiên toà bà Ch đồng ý trừ vào số tiền 190.000.000 đồng hội mà bà Ch phải đóng cho bà Ng vào số tiền gốc là 429.500.000 đồng thì bà Ng đồng ý số tiền lãi 193.500.000 đồng bà Ch được hưởng sẽ làm 1/2. Như vậy, bà Ng chỉ đồng ý trả cho bà Ch số tiền là 336.250.000 đồng. Trường hợp, bà Ch không đồng ý thì bà Ng không yêu cầu đối với số tiền 190.000.000 đồng, nếu có tranh chấp thì bà Ng sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của bà Hứa Cẩm Ch và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hội. Bị đơn bà Bùi Thị Ng có địa chỉ tại Số nhà 3, đường Trịnh Thị C, tổ 10, ấp 2, xã Mỹ Tr, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Bà Hứa Cẩm Ch yêu cầu bà Bùi Thị Ng trả số tiền gốc 429.500.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì bà Châu có tham gia 09 dây hội do bà Ng làm chủ hội. Đồng thời, bị đơn bà Bùi Thị Ng cũng thừa nhận bà Ch có tham gia 9 dây hội do bà Ng làm chủ. Mặt khác, bà Ch và Ng cũng đều thừa nhận số tiền gốc bà Ch đã đóng hội cho bà Ng là 429.500.000 đồng và số tiền lãi của bà Ch được hưởng là 193.500.000 đồng.

Do đó, bà Ch yêu cầu bà Ng trả số tiền gốc bà Ch đã đóng cho bà Ng là 429.500.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Đối với số tiền lãi 193.500.000 đồng, tại phiên toà bà Ch không yêu cầu nên bà Ch rút lại đối với yêu cầu tiền lãi. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu này.

[3] Về ý kiến của bà Ng: Bà Ng thừa nhận bà Ch có tham gia 09 dây hội do bà Ng làm chủ hội. Bà Ch đã đóng số tiền gốc cho bà Ng là 429.500.000 đồng và tiền lãi bà Ch được hưởng là 193.500.000 đồng. Tuy nhiên, bà Ch đã hốt của các dây hội cụ thể là: Hội tháng 1.000.000 đồng 20Al, sổ xanh, khai ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL); Hội tháng 1.000.000 đồng 20AL, sổ vàng, khai ngày 31/5/2021 (20/4/2021AL); Hội tháng 1.000.000 đồng 30AL, khai ngày 10/6/2021

(30/4/2021AL); Hui tháng 2.000.000 đồng 30AL, sổ vàng, dây 1, khai ngày 31/01/2022 (30/12/2021AL); Hui tuần 500.000 đồng, khai ngày 24/3/2022 (22/02/2022AL); Hui tuần 1.000.000 đồng, khai ngày 21/8/2022 (24/7/2022AL). Do đó, bà Ch phải đóng lại số tiền 190.000.000 đồng cho bà Ng nhưng tại phiên tòa bà Ng không có yêu cầu khởi kiện trong vụ án này. Trường hợp, bà Ng có yêu cầu khởi kiện thì sẽ khởi kiện bằng vụ án khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, nếu bà Ng có tranh chấp sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hứa Cẩm Ch được chấp nhận nên bà Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bà Ch không phải chịu án phí. Tuy nhiên, bà Ch được miễn nộp tạm ứng án phí theo Thông báo số 55/TB-TA, ngày 26/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 ; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 357, Điều 468 và Điều 471 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hứa Cẩm Ch yêu cầu bà Bùi Thị Ng trả cho bà Hứa Cẩm Ch số tiền hui là 429.500.000 đồng (Bốn trăm hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

2. Buộc bà Bùi Thị Ng trả cho bà Hứa Cẩm Ch số tiền hui là 429.500.000 đồng (Bốn trăm hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Đình chỉ đối với yêu cầu số tiền lãi là 193.500.000 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi cho số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Hứa Cẩm Ch không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Ch được miễn nộp tạm ứng án phí theo Thông báo số 55/TB-TA, ngày 26/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Bà Bùi Thị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 21.180.000 đồng (Hai mươi một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

5. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Huế

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Thơm

“Để thi hành”

TP. Cao Lãnh, ngày 00 tháng 00 năm 2017
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:
- THADS TP CL;

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Thơm

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Thị Thơm